

Số: 1775 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 4 năm 2015

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Luật Căn cước công dân
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 2685 Ngày: 21/4/15 Chuyên:

Thực hiện Quyết định số 267/QĐ-TTg ngày 02/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Căn cước công dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Luật Căn cước công dân đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; tổ chức tốt việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

b) Nâng cao nhận thức của các sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể và các cơ quan liên quan trong phối hợp tổ chức thực hiện Luật Căn cước công dân, trên cơ sở đó xác định trách nhiệm cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức trong triển khai thực hiện các văn bản quy định chi tiết và các hoạt động khác về triển khai thi hành Luật Căn cước công dân, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

2. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai thi hành Luật Căn cước công dân.

b) Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ triển khai thi hành Luật Căn cước công dân.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức phổ biến pháp luật về Căn cước công dân

a) Tổ chức phổ biến Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành với nội dung và các hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể, góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết của nhân dân, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, nhất là người trực tiếp làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

b) Biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến Luật Căn cước công dân.

c) Phân công thực hiện:

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp biên soạn tài liệu phổ biến pháp luật về căn cước công dân cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân.

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình ở địa phương dành thời lượng phù hợp để phổ biến Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức phổ biến Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xây dựng kế hoạch phổ biến sâu rộng pháp luật về căn cước công dân.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân

a) Biên soạn tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân với nội dung phù hợp với đối tượng được tập huấn.

b) Tổ chức triển khai, tập huấn, tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo cơ quan, tổ chức và người trực tiếp làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

c) Phân công thực hiện:

- Công an tỉnh biên soạn tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân; tổ chức tập huấn, tập huấn chuyên sâu pháp luật về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân cho cán bộ, chiến sỹ, những người làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho cán bộ lãnh đạo và người trực tiếp làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân của địa phương mình.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để thi hành Luật Căn cước công dân

a) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Căn cước công dân (*sau khi Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương ban hành*), trọng tâm là: Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân; Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật Căn cước công dân và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân; Thông tư quy định cụ thể về quy cách, ngôn ngữ, hình dáng, kích thước, chất liệu của thẻ Căn cước công dân và biểu mẫu được sử dụng trong quản lý căn cước công dân; Thông tư quy định về trình tự cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân; Thông tư quy định về quản lý tàng thư căn cước công dân.

b) Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình tiến hành kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm liên quan đến công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân để sửa đổi, bãi bỏ hoặc kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ những nội dung trái với quy định của Luật Căn cước công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực cho hoạt động quản lý căn cước công dân

a) Công an tỉnh:

Kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, tác phong làm việc tốt làm công tác quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân; cải tiến phương pháp, lề lối làm việc, bảo đảm đơn giản, kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch đúng trình tự, thủ tục cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân, giải quyết kịp thời kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân theo quy định của pháp luật.

b) Sở Tài chính:

- Phối hợp triển khai thực hiện Thông tư liên tịch quy định đối tượng, mức thu và việc quản lý, sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở

dữ liệu quốc gia về dân cư; Thông tư quy định cụ thể về mức thu, các trường hợp được miễn, giảm lệ phí và chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng kinh phí khi đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân.

- Bố trí kinh phí thường xuyên cho hoạt động của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân; kinh phí bảo đảm cho việc cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Công an tỉnh bố trí nguồn vốn từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

d) Sở Tư pháp chỉ đạo các cơ quan đăng ký hộ tịch cung cấp, cập nhật thông tin về hộ tịch của công dân cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan ở địa phương cung cấp thông tin, tài liệu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bố trí kinh phí cho hoạt động quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân theo phân công, phân cấp ở địa phương.

e) Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

5. Kinh phí triển khai thi hành Luật Căn cước công dân

Kinh phí triển khai thi hành Luật Căn cước công dân do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn khác (nếu có) theo quy định của pháp luật. Riêng năm 2015, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước được giao đầu năm để triển khai thực hiện. Trường hợp cần bổ sung kinh phí để bảo đảm thực hiện kế hoạch này thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, quyết định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban ngành chức năng liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch này trên cơ sở dự toán kinh phí của các sở, ngành, địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Công an (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, CBTH;
- Lưu: VT, NC(trung181)



CHỦ TỊCH

Lê Viết Chữ